

KẾ HOẠCH
Hoạt động Dự án Tiêm chủng mở rộng tỉnh Đăk Lăk năm 2021

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH:

- Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020;
- Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định Quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020;
- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Thông tư số 38/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 của Bộ Y tế về ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc;
- Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 29/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện công tác tiêm chủng;
- Quyết định số 1462/QĐ-BYT ngày 05/3/2021 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch sử dụng vắc xin cúm mùa cho nhân viên y tế tại một số tỉnh/thành phố giai đoạn 2021-2023;
- Tình hình và kết quả hoạt động Dự án Tiêm chủng mở rộng năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Duy trì và nâng cao chất lượng và tỷ lệ tiêm chủng các loại vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng (TCMR); khống chế hiệu quả các bệnh truyền nhiễm có vắc xin bảo vệ ở trẻ em; bảo vệ thành quả thanh toán bệnh bại liệt, duy trì loại trừ bệnh uốn ván sơ sinh trên địa bàn tỉnh. Đạt các chỉ tiêu: tiêm chủng đầy đủ (TCĐĐ) 8 loại vắc xin (Lao, Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván, Bại liệt, Sởi, Viêm gan B, Viêm màng não mũ do Hib) cho trẻ dưới 1 tuổi; tiêm vắc xin Bạch hầu - Uốn ván (Td) cho đối tượng từ 49 tháng tuổi trở lên; tiêm vắc xin Cúm mùa cho nhân viên y tế tại các cơ sở y tế; tiêm vắc xin phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đạt tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ em dưới 01 tuổi trên 95% trên quy mô các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là quy mô huyện).
- Duy trì thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh.
- Loại trừ bệnh sởi trong tương lai.
- Đạt tỷ lệ tiêm chủng vắc xin Cúm mùa, vắc xin phòng bệnh bạch hầu (Td) đạt trên 90% trên địa bàn tỉnh.

3. Chỉ tiêu chuyên môn

TT	Nội dung	Kết quả 2020		Chỉ tiêu năm 2021
		Số liệu	Đạt/không đạt	
1	Không có trường hợp mắc bệnh bại liệt hoang dại	0 ca	Đạt	0 ca
2	Huyện đạt tiêu chuẩn loại trừ UVSS (Số ca mắc UVSS dưới 1/1.000 trẻ đẻ sống trên quy mô huyện)	100%	Đạt	100%
3	Tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin cho trẻ dưới 1 tuổi	95%	Đạt	> 95%
4	Tiêm chủng vắc xin viêm gan B liều sơ sinh	68%	Không đạt	> 80%
5	Tiêm chủng vắc xin bạch hầu-ho gà-uốn ván (DPT) cho trẻ 18 tháng tuổi	90,2%	Đạt	> 80%
6	Tiêm chủng vắc xin Sởi - Rubella (MR) cho trẻ 18 tháng tuổi	90,9%	Đạt	> 95%
7	Tiêm chủng đủ mũi vắc xin viêm não Nhật Bản B	96,1%	Không đạt	> 90%
8	Tiêm chủng vắc xin bại liệt (IPV)	94,1	Đạt	> 90%
9	Tiêm chủng vắc xin uốn ván cho phụ nữ có thai (UV2+/PNCT)	84,3%	Không đạt	> 85%
10	Tiêm chủng vắc xin Bạch hầu - Uốn ván (Td) cho trẻ 7 tuổi và đối tượng từ 49 tháng tuổi trở lên:	Mũi 1: 90,3%	Đạt	>90%
		Mũi 2: 64,3%	Không đạt	
11	Tiêm vắc xin Cúm mùa cho nhân viên y tế	92,6%	Đạt	>90%

* Tỷ lệ mắc các bệnh theo chỉ tiêu của chương trình TCMR

STT	Nội dung	Chỉ tiêu
1	Tỷ lệ mắc bệnh bạch hầu	< 0,05/100.000 dân
2	Tỷ lệ mắc ho gà	< 1/100.000 dân
3	Tỷ lệ mắc sởi	< 5/100.000 dân.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo

- Xã hội hóa công tác tiêm chủng mở rộng, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp. Tăng cường trách nhiệm của UBND các cấp trong công tác tiêm chủng. Dựa các chỉ tiêu tiêm chủng mở rộng vào Nghị quyết phát triển kinh tế, xã hội của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Đẩy mạnh sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội, các đoàn thể với các hoạt động nâng cao tỷ lệ tiêm chủng, vận động người dân hưởng ứng dịch vụ tiêm chủng tại địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đôn đốc chỉ đạo tuyến dưới.

2. Hội nghị, tập huấn

Tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn về tiêm chủng an toàn, giám sát và xử trí kịp thời các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng, nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ tham gia công tác tiêm chủng và kỹ năng truyền thông cho cộng tác viên, y tế thôn, buôn, y tế cơ sở...

3. Triển khai các hoạt động tiêm chủng

a) Tổ chức tiêm chủng thường xuyên hàng tháng

- Phạm vi thực hiện: Triển khai tại 185/185 điểm tại các xã, phường, thị trấn, nông trường.

- Đối tượng:

+ Trẻ dưới 1 tuổi: Tiêm vắc xin viêm gan B trong vòng 24 giờ sau sinh tại các cơ sở y tế có sinh; Tiêm 8 loại vắc xin gây miễn dịch cơ bản;

+ Trẻ từ 18 tháng tuổi: Tiêm vắc xin sởi/rubella, vắc xin bạch hầu, ho gà, uốn ván (DPT mũi 4);

+ Trẻ từ 1-3 tuổi: Tiêm vắc xin viêm não Nhật bản B mũi 1, 2 và mũi 3;

+ Phụ nữ có thai: Tiêm vắc xin phòng bệnh uốn ván.

- Thời gian tổ chức tiêm: Đảm bảo thống nhất thời gian triển khai trên địa bàn toàn tỉnh và theo đúng quy định của Bộ Y tế.

- Địa điểm tiêm chủng: Tại các cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng và mở rộng điểm tiêm chủng ngoài trạm theo qui định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các văn bản, hướng dẫn liên quan của Bộ Y tế.

b) Bảo vệ thành quả thanh toán bệnh bại liệt

- Thực hiện giám sát tích cực liệt mềm cấp tại tất cả các tuyến từ tỉnh đến huyện, xã và cộng đồng. Đảm bảo 100% các ca liệt mềm cấp được điều tra, lấy mẫu bệnh phẩm theo quy định nhằm phát hiện sớm vi rút bại liệt hoang dại.
- Duy trì tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi uống đủ 3 liều vắc xin bại liệt trong tiêm chủng thường xuyên;
- Duy trì tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi tiêm chủng vắc xin bại liệt (IPV) đạt trên 90%, tổ chức đánh giá định kỳ tiến độ thực hiện tiêm chủng, đề xuất các biện pháp khắc phục.

c) Các hoạt động duy trì thành quả loại trừ uốn ván sơ sinh (UVSS)

- Đảm bảo duy trì tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván cho phụ nữ có thai. Tăng cường truyền thông về bệnh UVSS và tiêm vắc xin cho phụ nữ có thai để phòng bệnh UVSS.
- Tăng cường giám sát tích cực các trường hợp chết sơ sinh, UVSS tại tất cả các tuyến, giao chỉ tiêu giám sát cho tuyến huyện.
- Chủ động triển khai các hoạt động đáp ứng khi có trường hợp UVSS: Triển khai tiêm vắc xin phòng uốn ván cho phụ nữ tuổi sinh đẻ (15 - 35 tuổi) tại xã. Tăng cường công tác khám thai và quản lý thai nghén.
- Duy trì tỷ lệ UV2(+) cho PNCT; lưu ý tại các vùng khó khăn của huyện, xã; đánh giá định kỳ tiến độ tiêm chủng và biện pháp khắc phục.
- Rà soát và tổ chức triển khai tiêm vét tại vùng có tỷ lệ thấp, vùng nguy cơ cao về xảy ra UVSS.

d) Các hoạt động tiến tới loại trừ bệnh sởi

- Đẩy mạnh tiêm vắc xin sởi mũi 1 cho trẻ 9 tháng tuổi và vắc xin sởi - Rubella cho trẻ 18 tháng đạt $\geq 95\%$ trên địa bàn toàn tỉnh.
- Thực hiện giám sát, phát hiện các trường hợp sốt phát ban nghi Sởi, Rubella, tiến hành điều tra, lấy mẫu xét nghiệm.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng chống và loại trừ bệnh sởi.

e) Củng cố, tăng cường các hoạt động thống kê, báo cáo

- Rà soát, thống nhất các mẫu biểu, sổ sách số liệu báo cáo trong tiêm chủng mở rộng từ tỉnh đến huyện, xã. Hướng dẫn, hỗ trợ phân tích số liệu thống kê tiêm chủng đối với tuyến dưới.
- Cập nhật số liệu tiêm chủng, vắc xin trên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia theo đúng quy định.

4. Kiểm tra, giám sát hỗ trợ

a) Giám sát công tác tiêm chủng thường xuyên tại tuyến huyện, xã

- Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các tuyến và cơ sở tiêm chủng.
- Nội dung kiểm tra giám sát: Công tác chỉ đạo điều hành, xây dựng kế hoạch, quản lý và bảo quản vắc xin, tỷ lệ và tiến độ tiêm chủng thường xuyên tại

các tuyến; Giám sát buổi tiêm chủng, thực hành tiêm chủng, các nội dung đảm bảo an toàn tiêm chủng, hoạt động truyền thông, công tác quản lý sổ sách, thống kê, báo cáo; Giám sát, điều tra các bệnh truyền nhiễm thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng).

b) **Giám sát phản ứng sau tiêm chủng**

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

Khi có trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng, khẩn trương tổ chức điều tra giám sát, báo cáo và tổ chức Họp Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá tai biến sau tiêm chủng để kịp thời đánh giá nguyên nhân và tham mưu kịp thời các giải pháp giải quyết tình huống theo đúng quy định.

c) **Giám sát hỗ trợ các hoạt động triển khai tiêm chủng Chiến dịch**

- Bao gồm giám sát trước, trong và sau Chiến dịch.
- Nội dung giám sát: Công tác chỉ đạo điều hành, phối hợp của các ban ngành, đoàn thể; Công tác xây dựng kế hoạch, quản lý và bảo quản vắc xin, tỷ lệ và tiến độ tiêm chủng; Giám sát buổi tiêm chủng, thực hành tiêm chủng, các nội dung đảm bảo an toàn tiêm chủng, hoạt động truyền thông, công tác thông kê, báo cáo.

5. Truyền thông, tuyên truyền

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về lợi ích của tiêm chủng bằng các hình thức phù hợp như: Trực tiếp tại cộng đồng, trên loa phát thanh xã... Tập trung vào các đối tượng cán bộ chính quyền địa phương, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng dân tộc ít người vùng sâu, vùng xa...; cung cấp các tài liệu truyền thông cho y tế thôn bản thực hiện truyền thông tại cộng đồng..

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông tỉnh xây dựng tài liệu truyền thông, nội dung truyền thông về hoạt động tiêm chủng bằng tiếng phổ thông và tiếng dân tộc (Êđê, Mnông...); phát trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Hàng quý thảo luận chuyên đề về tiêm chủng; an toàn tiêm chủng; phản ứng sau tiêm chủng, phổ biến lịch tiêm chủng cho trẻ em và phụ nữ; hướng dẫn các bà mẹ theo dõi trẻ sau tiêm chủng trên các kênh truyền hình tại địa phương.

- Truyền thông về tác hại của các bệnh truyền nhiễm trong tiêm chủng; lợi ích của tiêm chủng và an toàn khi sử dụng vắc xin để phục vụ hoạt động tuyên truyền tại cộng đồng nhằm tuyên truyền cho người dân hiểu được lợi ích của tiêm chủng, hưởng ứng dịch vụ tiêm chủng tại các cơ sở y tế.

- Truyền thông trực tiếp tại cộng đồng:

+ Tổ chức thường xuyên các buổi truyền thông trực tiếp, thăm hộ gia đình, tư vấn, nhắc nhở lịch tiêm chủng nhằm duy trì tỷ lệ bao phủ tiêm chủng thông qua mạng lưới y tế thôn bản và công tác viên: Ít nhất 2 lần trở lên/tháng.

+ Xây dựng và phát triển mô hình truyền thông có hiệu quả tại cộng đồng phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tiễn địa phương.

- Định kỳ hàng năm tổ chức giám sát, đánh giá hiệu quả việc triển khai các hoạt động truyền thông về tiêm chủng ở tất cả các tuyến.

- Tổ chức mô hình truyền thông trọng điểm đối với vùng sâu, vùng xa, vùng khó tiếp cận với dịch vụ y tế, người dân chưa hiểu về lợi ích của tiêm chủng, không hưởng ứng dịch vụ tiêm chủng.

6. Cung ứng vắc xin, vật tư

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, dự trù vắc xin, bơm kim tiêm gửi Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên để đảm bảo số lượng vắc xin, bơm kim tiêm cho triển khai tiêm chủng thường xuyên và chiến dịch.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo quản vắc xin tại các tuyến đảm bảo chất lượng vắc xin và hiệu quả sử dụng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động vận chuyển, cung ứng và sử dụng vắc xin từ tỉnh xuống huyện; huyện xuống xã và các điểm tiêm chủng đảm bảo cung ứng kịp thời, tránh hiện tượng thiếu vắc xin và vật tư.

- Cung cấp đầy đủ sổ, biểu mẫu, vật tư như bông, cồn... phục vụ tiêm chủng thường xuyên, tiêm chủng chiến dịch tại các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn tỉnh.

7. Thực hiện an toàn tiêm chủng

- Tăng cường thực hiện công tác an toàn tiêm chủng theo quy định của Bộ Y tế.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về tác dụng, lợi ích, đối tượng, lịch tiêm chủng, những phản ứng có thể xảy ra khi tiêm chủng và cách theo dõi, chăm sóc người được tiêm chủng, khuyến cáo người dân tích cực tham gia tiêm chủng phòng bệnh;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ trong quá trình triển khai hoạt động tiêm chủng tại các địa phương. Đảm bảo thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật có liên quan tại các cơ sở tiêm chủng và công tác an toàn tiêm chủng.

- Đẩy mạnh việc áp dụng Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia tại các cơ sở thực hiện tiêm chủng trên địa bàn tỉnh, kể cả các cơ sở tiêm chủng dịch vụ và cơ sở y tế có phòng sinh. Quản lý chặt chẽ đối tượng tiêm chủng đảm bảo 100% trẻ sinh ra được quản lý trên hệ thống; định kỳ rà soát, sàng lọc tránh hiện tượng trùng lặp các đối tượng;

- Duy trì ổn định hệ thống dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin tại tất cả các tuyến (tỉnh, huyện, xã). Đảm bảo an toàn vận chuyển, bảo quản vắc xin, theo dõi nhiệt độ theo quy định, sắp xếp vắc xin đúng vị trí, thường xuyên kiểm tra vắc xin đang bảo quản để phát hiện và xử lý kịp thời sự cố (nếu có) trong quá trình bảo quản vắc xin;

- Tăng cường giám sát các trường hợp bệnh trong Chương trình TCMR.

- Thực hiện có hiệu quả Chiến dịch tiêm vắc xin Bạch hầu - Uốn ván (Td) cho đối tượng từ 49 tháng tuổi trở lên.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Tập huấn

* Nội dung triển khai

- Thực hành an toàn tiêm chủng theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP của Chính phủ, các Thông tư, Quyết định về TCMR của Bộ Y tế cho cán bộ tham gia tiêm chủng.

- Hướng dẫn: Giám sát hỗ trợ và giám sát ca bệnh trong tiêm chủng. Thông kê báo cáo và lưu trữ hồ sơ; Quản lý đối tượng trong tiêm chủng; Bảo quản và quản lý vắc xin, vật tư tiêm chủng bằng phần mềm. Giám sát phản ứng sau tiêm chủng.

- Nâng cao kỹ năng truyền thông về tiêm chủng cho cán bộ y tế cơ sở.

- Đánh giá thực trạng, thảo luận và khắc phục khó khăn trong quá trình triển khai phần mềm Quản lý thông tin TCMR quốc gia tại các Trung tâm Y tế huyện, Trạm Y tế xã, điểm tiêm chủng dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai các chiến dịch tiêm chủng trong năm.

* Số lớp dự kiến triển khai:

- 03 lớp tại tỉnh, thời gian dự kiến: từ tháng 03 - 10/2021.

- 15 lớp tại huyện: Phối hợp trong các buổi giao ban xã hàng tháng của huyện; các lớp được hỗ trợ từ dự án (nếu có).

2. Giám sát hỗ trợ:

* Nội dung:

- Thực hành phần mềm Quản lý thông tin TCMR quốc gia.

- Kỹ năng thống kê báo cáo.

- Kỹ năng quản lý đối tượng trong TCMR.

- Triển khai các hoạt động tiêm chủng thường xuyên trong năm.

* Đơn vị và thời gian giám sát:

- 30 xã thuộc 15 huyện.

- Thời gian: từ tháng 01 - 12 năm 2021.

3. Giám sát ca bệnh

- Phân công cán bộ tuyến tỉnh, huyện/thị xã/thành phố giám sát thường xuyên và giám sát tích cực phát hiện các ca bệnh giám sát trong TCMR [Liệt mềm cấp, uốn ván sơ sinh (UVSS), chết sơ sinh (CSS), Sởi/Sốt phát ban nghi sởi, bạch hầu, ho gà, viêm não Nhật Bản (VNNB)].

- Tất cả các bệnh thuộc Dự án đều được giám sát và báo cáo bằng danh sách và lập phiếu điều tra theo mẫu qui định, lấy mẫu xét nghiệm đối với bệnh

có chỉ định (mẫu phân/Bệnh thường được phát hiện qua hội chứng liệt mềm cấp - LMC, huyết thanh/Sỏi...).

- Phản hồi cho tuyến cơ sở và tổ chức điều tra khi có ca bệnh.

4. Truyền thông

- Tập huấn kỹ năng truyền thông về tiêm chủng cho y tế thôn buôn.
- In tờ rơi, áp phích cấp phát đến tuyến huyện, xã: Nội dung giới thiệu các bệnh trong TCMR, tiêm phòng uốn ván cho phụ nữ và thực hiện đẻ sạch.
- Tuyên truyền lịch tiêm chủng trên hệ thống đài phát thanh truyền hình huyện/thị xã/thành phố, đài truyền thanh tuyến xã.

5. Đánh giá thực trạng, tiến độ về tiêm chủng toàn tỉnh

- Thông qua các đợt giám sát, hỗ trợ, kiểm tra thực tế để phân tích, đánh giá thực trạng tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian dự kiến: Từ tháng 3 - 10 năm 2021.

6. Triển khai tiêm chủng chiến dịch:

a) Chiến dịch tiêm vắc xin Bạch hầu-Uốn ván (Td) cho đối tượng từ 49 tháng tuổi trở lên:

- Mục tiêu: >90% số đối tượng được tiêm đủ mũi 02 mũi vắc xin Td cách nhau ít nhất 1 tháng trong chiến dịch.

- Địa điểm triển khai: Toàn tỉnh.

- Thời gian dự kiến: Tháng 01-06 năm 2021.

b) Chiến dịch tiêm vắc xin Cúm mùa cho nhân viên y tế:

- Mục tiêu: >90% nhân viên y tế được tiêm 01 mũi vắc xin Cúm mùa.

- Địa điểm triển khai: Tại các cơ sở y tế trên địa bàn toàn tỉnh.

- Thời gian dự kiến: Tháng 7 – tháng 8 năm 2021.

7. Thống kê báo cáo

- Báo cáo tiêm chủng thường xuyên hàng tháng theo quy định; báo cáo hàng tháng theo phần mềm TCMR.

- Tổng hợp, báo cáo quý, năm, đánh giá tiến độ, rút kinh nghiệm.

- Báo cáo hoạt động giám sát bệnh; phản hồi kết quả giám sát và tiến độ tiêm chủng hàng quý cho tuyến cơ sở.

- Báo cáo chiến dịch tiêm chủng.

8. Nhận, cấp vắc xin, vật tư tiêm chủng

- Nhận vắc xin TCMR định kỳ (2 tháng/1 lần) hoặc đột xuất từ Viện VSDT Tây Nguyên theo nhu cầu;

- Cấp vắc xin (hàng tháng trước lịch tiêm chủng của huyện từ 3-5 ngày).

- Đối tượng đăng ký (như Phụ lục I gửi kèm); nhu cầu vắc xin, bơm kim tiêm và hộp an toàn (như Phụ lục V gửi kèm).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Tổng kinh phí: 12.544.293.600 đồng. Trong đó:

- Ngân sách Trung ương: Hỗ trợ mua vắc xin trong TCMR với số tiền dự kiến là: **9.558.368.600 đồng (Bằng chữ: Chín tỷ, năm trăm năm mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi tám ngàn, sáu trăm đồng).**

- Ngân sách địa phương: chi thực hiện hoạt động tiêm chủng thường xuyên với số tiền là: **2.985.925.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, chín trăm tám mươi lăm triệu, chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng chẵn)**, cụ thể:

+ Ngân sách tỉnh: 2.203.525.000 đồng: sử dụng từ nguồn sự nghiệp y tế và dân số trong dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2021 được cấp cho Sở Y tế; trong đó:

- Chi hoạt động tại tỉnh: 292.400.000 đồng.
- Hỗ trợ mũi tiêm: 879.750.000 đồng
- Mua bơm kim tiêm, hộp an toàn: 1.031.375.000 đồng

+ Ngân sách các huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ chi hoạt động tuyến huyện/xã: 782.400.000 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục II,III,IV kèm theo)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai kế hoạch, bố trí đầy đủ nhân lực, trang thiết bị cho hoạt động tiêm chủng thường xuyên và tiêm chủng chiến dịch.

- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và các đơn vị y tế chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch; kiểm tra, giám sát, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Chỉ đạo tăng cường các biện pháp thực hiện cấp cứu và xử lý phù hợp với các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ và đạt chỉ tiêu đối với hoạt động tiêm chủng thường xuyên và tiêm chủng chiến dịch trong năm.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh kiểm tra thông tin về tình trạng tiêm chủng của trẻ trước khi nhập học, nhắc nhở tiêm chủng bù nếu trẻ chưa được tiêm chủng đầy đủ; tăng cường tuyên thông về lợi ích tiêm chủng cho đối tượng học sinh.

- Phối hợp với ngành y tế trong quá trình triển khai công tác tiêm chủng mở rộng thường xuyên và các Chiến dịch tiêm chủng;

- Hỗ trợ việc điều tra, lập danh sách học sinh trong diện tiêm chủng chiến dịch, tránh bỏ sót đối tượng; đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

3. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban Nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện hoạt động tiêm chủng mở rộng phù hợp và theo quy định.

- Hướng dẫn các đơn vị liên quan trong việc sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng quy định.

4. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

- Chỉ đạo các đồn Biên phòng tích cực hỗ trợ hoạt động tiêm chủng để đạt hiệu quả cao;

- Phối hợp với y tế địa phương, tăng cường truyền thông giáo dục, vận động người dân hưởng ứng tiêm chủng; hỗ trợ điều tra, lập danh sách đối tượng trong diện tiêm chủng trên địa bàn quản lý; tổ chức phối hợp kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Y tế, các sở, ban, ngành, địa phương liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí địa phương, Trung ương đóng trên địa bàn, Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, thông tin về lợi ích và hiệu quả của việc tiêm chủng nhằm khuyễn khích, hướng dẫn người dân tích cực tham gia tiêm chủng, bảo vệ bản thân và cộng đồng, phòng chống dịch bệnh; tăng thời lượng, số lượng tin bài tuyên truyền về lợi ích tiêm chủng.

6. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Hội Liên hiệp phụ nữ, Tỉnh đoàn Thanh niên

Tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, nhân viên trong ngành biết về lợi ích, hiệu quả của tiêm chủng, bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tăng cường chỉ đạo triển khai công tác tiêm chủng trên địa bàn. Khẩn trương khắc phục những khó khăn, tồn tại trong hoạt động tiêm chủng phòng bệnh;

- Chủ động đầu tư, hỗ trợ nguồn lực cho công tác tiêm chủng mở rộng trên địa bàn, nhằm nâng cao tỷ lệ tiêm chủng của người dân.

- Cung cấp kịp thời thông tin về tiêm chủng, không để tình trạng đưa tin thiếu chính xác, không đầy đủ, tạo dư luận không tốt trong cộng đồng, ảnh hưởng tiêu cực đến việc tham gia tiêm chủng của người dân.

- Phối hợp với ngành Y tế tăng cường tuyên truyền về nguy cơ mắc bệnh nếu không tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch; trách nhiệm của cha mẹ trong việc đăng ký và đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch theo quy định.

- Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể của địa phương, tổ chức triển khai thực hiện;

- Bố trí kinh phí hỗ trợ cho hoạt động tại các đơn vị, địa phương để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu dự án;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động triển khai thực hiện tại các đơn vị, địa phương trên địa bàn quản lý.

8. Các cơ sở y tế, cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế

a) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Đầu mối, tiếp nhận vắc xin, vật tư TCMR, phân phối đầy đủ, đáp ứng nhu cầu tiêm chủng của các địa phương, bám bảo triển khai đầy đủ, có hiệu quả các hoạt động tiêm chủng.

- Hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật cho Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn trong triển khai công tác tiêm chủng đúng quy trình và đảm bảo chất lượng, an toàn tiêm chủng, giám sát và xử lý kịp thời các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng (nếu có).

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu chuyên môn về tiêm chủng và tổng hợp, báo cáo theo đúng quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác giám sát, hỗ trợ các tuyến trong duy trì, đẩy mạnh thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tiêm chủng thông qua hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn lại về an toàn tiêm chủng cho nhân viên y tế các tuyến.

b) Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố:

- Tham mưu kế hoạch triển khai công tác tiêm chủng mở rộng năm 2021, trình UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt;

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quản lý tiêm chủng và kiểm tra, giám sát các buổi tiêm tại cơ sở tiêm chủng.

- Thực hiện có hiệu quả công tác triển khai hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng thông qua hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Tổng hợp kết quả tiêm chủng, tình hình sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng mở rộng theo đúng thời gian quy định.

- Kiện toàn đội ngũ lưu động sẵn sàng hỗ trợ chuyên môn cho các điểm tiêm chủng trên địa bàn khi có các tình huống phản ứng nặng sau tiêm chủng (nếu có).

- Dự trù vắc xin, vật tư định kỳ đủ số lượng, chủng loại, đảm bảo cung ứng kịp thời cho các điểm tiêm chủng mở rộng trên địa bàn.

c) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

- Triển khai thực hiện hiệu quả công tác tiêm chủng vắc xin viêm gan B trong vòng 24 giờ đầu sau sinh đảm bảo đạt các chỉ tiêu đề ra; định kỳ tổng hợp, báo cáo theo đúng quy định.

- Duy trì hiệu quả hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng thông qua hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Kiện toàn đội cấp cứu lưu động sẵn sàng hỗ trợ chuyên môn cho các điểm tiêm chủng trên địa bàn khi có các tình huống phản ứng nặng sau tiêm chủng (nếu có).

- Dự trù, tiếp nhận và bảo quản vắc xin viêm gan B, vắc xin lao hàng tháng đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động Dự án Tiêm chủng mở rộng tỉnh Đăk Lăk năm 2021, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc về Sở Y tế để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh giải quyết./.

Noi nhậm:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Viện VSDT Tây Nguyên;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, GDĐT, TC, TT&TT;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Hội LHPN tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Phòng KT; Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Ng-15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

H'Yim Kđoh